TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **133**/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 1, ngày 25 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 101/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoàng L, sinh năm 1990;

Bị đơn: Ông Lê Quốc T, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: Số 124 đường N, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hoàng L và ông Lê Quốc T.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 74, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/6/2012 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hoàng L và ông Lê Quốc T có 01 con chung tên Lê Quốc H, sinh ngày 13/6/2014, giới tính: Nam. Sau khi ly hôn, giao con chung cho ông Lê Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của

ông Lê Quốc T về việc không yêu cầu bà L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Hoàng L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai được quyền cản trở, nhưng bà Lan không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của ông Thịnh.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Hoàng L và ông Lê Quốc T xác định không có.

2.3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị Hoàng L tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0005912 ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Hoàng L được hoàn lại 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

2.4. Về vấn đề khác: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, TP.HCM;
- UBND phường N, Quận 1, TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Nhật Minh